

Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

3.2. Đánh giá theo phương pháp đạt/không đạt:

1. Mức độ đáp ứng yêu cầu kỹ thuật của vật liệu xây dựng:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
1.1. Đối với các vật tư, vật liệu chính đưa vào sử dụng cho công trình gồm: Xi măng, cát mịn, Đá hoa cương, Tấm trần nhôm, Sơn tường, Tấm vách gỗ công nghiệp, Đèn LED...	<p>- Có bảng kê chi tiết đầy đủ, nêu rõ nguồn gốc xuất xứ, tiêu chuẩn áp dụng của vật tư, vật liệu chính đưa vào sử dụng cho công trình gồm: Xi măng, cát mịn, Đá hoa cương, Tấm trần nhôm, Sơn tường, Tấm vách gỗ công nghiệp, Đèn LED...</p> <p>- Có cam kết của đơn vị cung cấp hoặc hợp đồng nguyên tắc với đơn vị cung cấp cụ thể cho gói thầu đang xét, đáp ứng yêu cầu về trữ lượng và tiến độ công trình. <i>(Scan màu từ bản gốc đính kèm)</i>.</p> <p>*Có tài liệu chứng minh năng lực của đơn vị cung ứng vật tư, vật liệu, thành phẩm (thông qua hồ sơ năng lực hoặc giấy phép đăng ký kinh doanh hoặc tài liệu pháp lý tương đương khác). <i>(Scan từ bản gốc hoặc chứng thực đính kèm)</i></p>	Đạt
	Không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt
Kết luận	Tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.	Đạt
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt

2. Tính hợp lý và khả thi của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức thi công:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
2.1. Có giải pháp và biện pháp tổ chức thi công chi tiết các hạng mục chính theo đúng trình tự thi công, phù hợp với tiến độ.	Thuyết minh Biện pháp thi công kèm bản vẽ thi công mô tả đầy đủ các hạng mục công trình theo hồ sơ thiết kế BVTC, phù hợp với quy trình kỹ thuật, tiêu chuẩn hiện hành, phù hợp với tiến độ thi công đề xuất và hợp lý khả thi với điều kiện thực tế hiện trạng của gói thầu đang xét.	Đạt
	Không đáp ứng yêu cầu trên.	Không đạt
2.2. Giải pháp đảm bảo an toàn cho các công trình liền kề và hạ tầng kỹ thuật có liên quan trong quá trình thi công	Có thuyết minh giải pháp khả thi với điều kiện thực tế	Đạt
	Không đáp ứng các yêu cầu nêu trên	Không đạt
2.3. Giải pháp đảm bảo an toàn giao thông trong quá trình thi công xây dựng	Có thuyết minh giải pháp khả thi với điều kiện thực tế kèm bản vẽ mô tả công tác đảm bảo an toàn giao thông.	Đạt
	Không đáp ứng các yêu cầu nêu trên	Không đạt
Kết luận	Tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.	Đạt
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là	Không đạt

	không đạt.	
--	------------	--

3. Tiến độ thi công:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
3.1. Thời gian thi công: đảm bảo thời gian thi công không quá 90 ngày có tính điều kiện thời tiết kể từ ngày khởi công.	Đề xuất thời gian thi công không vượt quá 90 ngày có tính đến điều kiện thời tiết.	Đạt
	Đề xuất về thời gian thi công vượt quá 90 ngày.	Không đạt
3.2. Tính phù hợp: a) Giữa huy động máy móc, thiết bị và tiến độ thi công b) Giữa bố trí nhân lực và tiến độ thi công c) Giữa điều phối vật tư, vật liệu và tiến độ thi công.	Đề xuất đầy đủ, hợp lý, khả thi cho cả 3 nội dung a, b và c.	Đạt
	Đề xuất không đầy đủ, hợp lý, khả thi cho cả 3 nội dung a, b và c.	Không đạt
3.3. Biểu tiến độ thi công hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của E-HSMT	Có Biểu tiến độ thi công hợp lý, khả thi và phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của HSMT.	Đạt
	Không có Biểu tiến độ thi công hoặc có Biểu tiến độ thi công nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất kỹ thuật.	Không đạt
Kết luận	Tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.	Đạt
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt

4. Biện pháp bảo đảm chất lượng:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
4.1. Biện pháp bảo đảm chất lượng trong thi công	Có biện pháp bảo đảm chất lượng hợp lý, khả thi đáp ứng yêu cầu của E-HSMT như: a. Nhà thầu phải có quy trình kiểm soát chất lượng khi thi công và thuyết minh biện pháp bảo đảm chất lượng cho từng công tác thi công và toàn bộ gói thầu hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công b. Có kế hoạch tổ chức nghiệm thu các loại vật liệu đầu vào; kiểm tra, thử nghiệm, đo đạc các thông số kỹ thuật của công trình; tổ chức kiểm tra, nghiệm thu công việc xây dựng; nghiệm thu giai đoạn thi công xây dựng hoặc bộ phận (hạng mục) công trình xây dựng; nghiệm thu hoàn thành hạng mục của gói thầu và toàn bộ gói thầu	Đạt
	Không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt
4.2. Biện pháp bảo đảm chất lượng nguyên liệu đầu vào để phục vụ công tác thi công.	- Có biện pháp kiểm soát, đảm bảo chất lượng vật tư, vật liệu, thiết bị, công nghệ thi công trước và trong quá trình thi công hợp	Đạt

	lý, khả thi theo tiêu chuẩn và yêu cầu thiết kế. - Có kế hoạch tổ chức thí nghiệm, kiểm định chất lượng vật tư, vật liệu sử dụng cho gói thầu (các chỉ tiêu thí nghiệm, tần suất, phương pháp thử) hợp lý, khả thi.	
	Không đáp ứng yêu cầu trên.	Không đạt
Kết luận	Tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.	Đạt
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt

5. An toàn lao động, phòng cháy chữa cháy, vệ sinh môi trường:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
5.1. An toàn lao động		
An toàn lao động, an toàn điện	- Có thuyết minh giải pháp hợp lý, khả thi. - Nhà thầu có kế hoạch tổng hợp về công tác an toàn lao động.	Đạt
	Không có thuyết minh, bản vẽ minh họa hoặc có nhưng không khả thi, không phù hợp với tính chất gói thầu đang xét	Không đạt
5.2 Phòng cháy chữa cháy		
Biện pháp phòng cháy chữa cháy	Trình bày đầy đủ, hợp lý các nội dung: - Lập phương án phòng chống cháy nổ tại công trình. - Tổ chức thực hiện phòng chống cháy nổ. - Các biện pháp chữa cháy khi xảy ra sự cố, hỏa hoạn. - Đảm bảo PCCC khu vực vật tư, vật liệu	Đạt
	Không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt
5.3. Vệ sinh môi trường		
Vệ sinh môi trường	- Có biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công; - Có biện pháp giảm thiểu tiếng ồn, bụi, rung và kiểm soát nước thải, đồ thải; - Có quy trình, biện pháp quản lý, xử lý chất thải rắn xây dựng	Đạt
	Không có biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường hoặc có biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.	Không đạt
Kết luận	Tiêu chuẩn chi tiết được xác định là đạt.	Đạt
	Tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt

6. Bảo hành và uy tín của nhà thầu:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
-------------------------	-----------------------	--

6.1. Bảo hành		
Thời gian bảo hành 12 tháng.	Có thuyết minh và đề xuất thời gian bảo hành lớn hơn hoặc bằng 12 tháng.	Đạt
	Có đề xuất thời gian bảo hành nhỏ hơn 12 tháng.	Không đạt
6.2. Uy tín của nhà thầu		
Thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP;	- Có cam kết của đại diện theo pháp luật của nhà thầu về việc nhà thầu không vi phạm các hành vi quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP;	Đạt
	Không đáp ứng yêu cầu trên.	Không đạt
Kết luận	Tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.	Đạt
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt

E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.